

Số: /BC-BQLKKT

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO
kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo
Quý I năm 2025

Thực hiện Văn bản số 215/TTr-VP, ngày 13/3/2025 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý I năm 2025. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (BQLKKT tỉnh) báo cáo như sau:

A. NỘI DUNG BÁO CÁO VỀ CÔNG TÁC THANH TRA

Theo quy định của pháp luật hiện hành, BQLKKT tỉnh không có chức năng thanh tra (kể cả thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành). BQLKKT tỉnh đã chủ động phối hợp với các ngành chức năng thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, tham gia giải quyết các vụ việc liên quan theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo trình tự, thủ tục quy định

Trong Quý I năm 2025, BQLKKT tỉnh không tiến hành kiểm tra các doanh nghiệp trên địa bàn KKT, KCN.

B. NỘI DUNG BÁO CÁO VỀ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

- Trong Quý I năm 2025, tại BQLKKT tỉnh có 01 đơn khiếu nại, đơn kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân¹.

- Việc giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh được cơ quan BQLKKT tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết kịp thời theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời tại BQLKKT tỉnh không xảy ra các vụ khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, các vụ việc tồn đọng.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo:

Các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại liên quan đến công tác thu hồi đất trên địa bàn KKT, KCN còn diễn ra, nguyên nhân do cơ chế, thủ tục còn nhiều vướng mắc bất cập.

¹ Ngày 16 tháng 01 năm 2025, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum đã nhận được Đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Phụng đề ngày 09 tháng 01 năm 2025 và Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum thực hiện việc lưu đơn do đơn không đủ điều kiện xử lý theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28 Thông tư số 05/2021/TT-TTCTP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ (Thông báo số 09/TB-BQLKKT ngày 24/01/2025); Sau khi nhận được Văn bản số 1230/VP-TD ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. Ban quản lý Khu kinh tế đã thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu gửi ông Nguyễn Văn Phụng (Thông báo số 10/TB-BQLKKT ngày 19/02/2025), thành lập Tổ xác minh (Quyết định số 17/QĐ-BQLKKT ngày 19 tháng 02 năm 2025) để thụ lý giải quyết khiếu nại theo đúng quy định

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

- Tổng số lượt tiếp, số người được tiếp; số vụ việc: 03 (*tiếp định kỳ hàng tháng*).

+ Số lượt được hướng dẫn giải thích trực tiếp: 0

+ Số lượt có văn bản trả lời: 0

+ Số đoàn đông người/số vụ việc; vụ việc phức tạp kéo dài; số vụ việc lợi dụng khiếu nại, tố cáo gây rối làm mất trật tự an ninh (nếu có): 0

- Lãnh đạo BQLKKT tỉnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo tại BQLKKT tỉnh; thực hiện tốt nguyên tắc, trách nhiệm trong việc tiếp công dân định kỳ và tiếp công dân đột xuất khi cần thiết.

+ Tiếp công dân đột xuất: 0

+ Tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu: Ngày 15 hàng tháng.

- Phân công công chức có kinh nghiệm, chuyên môn phù hợp làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở BQLKKT tỉnh trong các ngày làm việc gắn với việc tham mưu giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Trong Quý I/2025, hầu hết các đơn kiến nghị, khiếu nại đều được gửi qua dịch vụ bưu chính.

a) *Tổng số đơn*: Kỳ trước chuyển sang, tiếp nhận trong kỳ: 01

- Số đơn đã xử lý/Tổng số đơn tiếp nhận: 01/01

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 01

b) *Phân loại, xử lý đơn*

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 01 (*đất đai*)

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 0

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 0

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 01

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0

c) *Kết quả xử lý đơn*

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 01

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/Tổng số đơn, vụ việc phải giải quyết: Không

a) Kết quả giải quyết khiếu nại

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 01

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra...: Không

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại:

Nội dung 1: Ông Nguyễn Văn Phụng trúng đấu giá 03 lô đất (*Thửa đất số 33, 51, 52*) tại Dự án Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu Công nghiệp Sao Mai, tại thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum và có nộp khoản tiền đặt trước để tham gia đấu giá là: 362.813.640 đồng.

Kết quả xác minh như sau:

- Ông Nguyễn Văn Phụng, địa chỉ: Thôn Hà Lòng 1, xã K'Dang, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai có trúng đấu giá 03 lô đất (*Thửa đất số 33, 51, 52*) tại Dự án Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu Công nghiệp Sao Mai, tại thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (*đợt 1*) và có nộp khoản tiền đặt trước để tham gia đấu giá là: 362.813.640 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi hai triệu, tám trăm mười ba nghìn, sáu trăm bốn mươi đồng*). Trong đó: (1) Thửa đất số 33, khoản tiền đặt trước là: 148.691.160 đồng (*Bằng chữ: Một trăm bốn mươi tám triệu, sáu trăm chín mươi một nghìn, một trăm sáu mươi đồng*); (2) Thửa đất số 51, khoản tiền đặt trước là: 151.941.240 đồng (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi một triệu, chín trăm bốn mươi một nghìn, hai trăm bốn mươi đồng*); (3) Thửa đất số 52, khoản tiền đặt trước là: 62.181.240 đồng (*Bằng chữ: Sáu mươi hai triệu, một trăm tám mươi một nghìn, hai trăm bốn mươi đồng*).

- Tuy nhiên, 03 lô đất nêu trên không được UBND tỉnh Kon Tum công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất tại Văn bản số 5996/VP-NNTN ngày 16 tháng 8 năm 2024.

Nội dung 2: Kể từ khi trúng đấu giá 03 lô đất đến ngày 23/12/2024 thì bên bán đấu giá không thấy thông báo cho tôi nộp tiền tiếp theo và cũng không tiến hành làm thủ tục gì cho tôi để hoàn tất việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng 03 lô đất này cho tôi theo quy định của pháp luật.

Kết quả xác minh như sau:

- Sau khi tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum ban hành Tờ trình số 29/TTr-BQLKKT ngày 17/7/2024 về việc đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất của 17 thửa đất, dự án

Chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (đợt 1).

- Ngày 15/8/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường có Báo số 352/BC-STNMT về hồ sơ đấu giá 17 lô đất dự án: Chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (đợt 1). Trong đó có đề xuất nội dung: “*Không công nhận kết quả trúng đấu giá 17 lô đất dự án: Chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (đợt 1)*”.

- Đến ngày 16/8/2024, Văn Phòng UBND tỉnh có Văn bản số 5996/VP-NNTN về việc xử lý đề nghị công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất, trong đó có nội dung “*Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế tỉnh Kon Tum ký hợp đồng đấu giá với Công ty Đấu giá hợp danh Tây nguyên Kon Tum để tiến hành đấu giá là không đúng cơ quan tổ chức thực hiện việc đấu giá được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ tại Quyết định phê duyệt phương án đấu giá và Quyết định bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh. Do đó, không có cơ sở pháp lý để xem xét công nhận về kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với 17 lô đất do Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế tỉnh Kon Tum thực hiện bán đấu giá*” và đề nghị chuyển trả hồ sơ đề nghị công nhận kết quả bán đấu giá quyền sử dụng đất cho Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh.

- Do đó, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum không có cơ sở để triển khai thủ tục cấp quyền sử dụng đất cho các lô đất nêu trên (Trong đó có 03 lô đất của Ông Nguyễn Văn Phụng).

Như vậy:

- Trên cơ sở ủy quyền của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum, Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế đã thực hiện ký hợp đồng đấu giá với Công ty Đấu giá hợp danh Tây nguyên Kon Tum để tiến hành đấu giá tài sản đã được các cơ quan có thẩm quyền⁽²⁾ chỉ ra là không đúng cơ quan tổ chức thực hiện việc đấu giá được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ tại Quyết định phê duyệt phương án đấu giá (Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 03/11/2023) và Quyết định bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh (Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 09/10/2023).

- Cơ quan có thẩm quyền không công nhận kết quả trúng đấu giá, do đó không có cơ sở thông báo cho ông Nguyễn Văn Phụng nộp tiền tiếp theo và cũng không tiến hành làm thủ tục để hoàn tất việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng của 03 lô đất này là đúng theo quy định tại Mục XV, Mục XVII tại Phương án Đấu giá quyền sử dụng đất Khu đất dự án Chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai, tại xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (đợt 1) được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2023.

⁽²⁾ Văn bản số 5996/VP-NNTN ngày 16/8/2024 của Văn Phòng UBND tỉnh về việc xử lý đề nghị công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

Nội dung 3: Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum đề nghị ông Nguyễn Văn Phụng ký vào văn bản thỏa thuận về việc hủy kết quả đấu giá quyền sử dụng đất đối với 03 lô đất này nhưng Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum không nói rõ vì sao phải hủy việc hủy kết quả đấu giá.

Kết quả xác minh như sau:

- Ngày 19/8/2024, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum đã ban hành Văn bản số 993/BQLKKT-CTY về việc xử lý kết quả đấu giá QSD đất đối với 17 thửa đất dự án: Chính trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; chỉ đạo Công ty Đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum phối hợp với Công ty Đầu tư phát triển Khu kinh tế mời các cá nhân tham gia đấu giá 17 lô đất đến làm việc⁽³⁾.

- Ngày 20/8/2024, Công ty Đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum có Giấy mời số 365/GM-ĐGTS gửi đến 11 cá nhân trúng đấu giá đối với 17 thửa đất, tại cuộc họp ngày 23/8/2024 đã công bố các Văn bản của cấp có thẩm quyền về việc không công nhận kết quả đấu giá và đã nêu rõ lý do hủy kết quả đấu giá, qua đó có 06 (sáu) cá nhân đấu giá trúng 06 thửa đất đồng ý thỏa thuận hủy kết quả đấu giá tài sản, có 04 (bốn) cá nhân trúng đấu giá trong đó có ông Nguyễn Văn Phụng không đồng ý hủy kết quả đấu giá, bỏ ra về, không ký biên bản thỏa thuận hủy kết quả đấu giá tài sản và 01 (một) cá nhân vắng mặt.

- Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum cử người tiếp tục đến thuyết phục các cá nhân còn lại, đến ngày 13/9/2024, có 04 (bốn) cá nhân đấu giá trúng 08 thửa đất đồng ý thỏa thuận hủy kết quả đấu giá tài sản; riêng ông Nguyễn Văn Phụng vẫn không đồng ý hủy kết quả đấu giá.

- Ngày 06/11/2024, Công ty Đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum tiếp tục có Giấy mời số 513/GM-ĐGTS gửi ông Nguyễn Văn Phụng, tại cuộc họp ngày 15/11/2024 một lần nữa nêu rõ lý do hủy kết quả đấu giá nhưng ông Nguyễn Văn Phụng vẫn không đồng ý ký biên bản thỏa thuận hủy kết quả đấu giá.

- Ngày 18/12/2024, Công ty Đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum tiếp tục có Giấy mời số 609/GM-ĐGTS gửi ông Nguyễn Văn Phụng, tuy nhiên ông Nguyễn Văn Phụng không đến tham dự buổi làm việc.

- Ngày 23/12/2024, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum có Giấy mời số 55/GM-BQLKKT với nội dung về việc thỏa thuận hủy kết quả đấu giá quyền sử dụng đất đối với 03 thửa đất do khách hàng trúng đấu giá nhưng chưa phù hợp với quy định tại đợt đấu giá (lần 1) vào ngày 11/7/2024, dự án: Chính trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (đợt 1), tại buổi làm việc đã nêu rõ lý do hủy kết quả đấu giá nhưng ông Nguyễn Văn Phụng có ý kiến không thống nhất hủy kết quả đấu giá quyền sử dụng đất đối với 03 thửa đất trên, không ký vào biên bản làm việc.

- Mặt khác, trong quá trình thỏa thuận hủy kết quả đấu giá, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum đã nhiều lần cử người có thẩm quyền làm việc với ông

⁽³⁾ Theo Giấy mời số 365/GM-ĐGTS ngày 20/8/2024 của Công ty Đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum.

Nguyễn Văn Phụng trong đó đã nêu rõ lý do hủy kết quả đấu giá nhưng ông Nguyễn Văn Phụng không đồng ý hủy kết quả đấu giá.

Như vậy: Nội dung khiếu nại này của ông Nguyễn Văn Phụng là không đúng.

Nội dung 4: Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum không nói nếu hủy kết quả đấu giá này thì số tiền Tôi đặt cọc có trả lại cho Tôi hay không, trả bằng cách nào.

Kết quả xác minh như sau:

- Ngày 20/8/2024, Công ty Đấu giá hợp danh Tây Nguyên Kon Tum có Giấy mời số 365/GM-ĐGTS về việc hợp xử lý kết quả đấu giá đất. Tại cuộc họp ngày 23/8/2024 đã công bố các Văn bản của cấp có thẩm quyền về việc không công nhận kết quả đấu giá; đề nghị ông Nguyễn Văn Phụng và các cá nhân trúng đấu giá khác ký Biên bản thỏa thuận hủy kết quả đấu giá tài sản thì cơ quan chức năng sẽ hoàn trả tiền đặt trước theo quy định (*tại Biên bản thỏa thuận hủy kết quả đấu giá tài sản có nêu rõ các nội dung về trả tiền đặt trước*).

- Ngày 05/9/2024, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum đã ban hành Văn bản số 76/TB-BQLKKT về việc đề nghị cung cấp số tài khoản cá nhân để hoàn trả tiền đặt trước (*trong đó có ông Nguyễn Văn Phụng*). Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn Phụng không cung cấp số tài khoản cá nhân nên Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum chưa có cơ sở đề nghị Cục Thuế tỉnh Kon Tum hoàn trả tiền đặt trước.

- Ngày 23/12/2024, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum có Giấy mời số 55/GM-BQLKKT với nội dung về việc thỏa thuận hủy kết quả đấu giá quyền sử dụng đất đối với 03 lô đất do khách hàng trúng đấu giá nhưng chưa được công nhận kết quả tại đợt đấu giá (*lần 1*) vào ngày 11/7/2024, dự án: Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (*đợt 1*), tại buổi làm việc ông Nguyễn Văn Phụng có ý kiến không thống nhất hủy kết quả đấu giá quyền sử dụng đất đối với 03 lô đất trên, không ký vào biên bản làm việc và không cung cấp thông tin số tài khoản ngân hàng nên Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum chưa có cơ sở đề nghị Cục Thuế tỉnh Kon Tum hoàn trả tiền đặt trước.

- Đối với các cá nhân còn lại, cơ quan chức năng đã hoàn trả số tiền đặt trước của 14 thửa đất cho 10 cá nhân trúng đấu giá đồng ý thống nhất ký biên bản thỏa thuận hủy kết quả đấu giá tài sản.

Như vậy: Nội dung khiếu nại này của ông Nguyễn Văn Phụng là không đúng.

Nội dung 5: Ông Nguyễn Văn Phụng có thỏa thuận chuyển nhượng lại cho người khác, nhưng do chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, do đó chưa thể làm hợp đồng chuyển nhượng mà hợp đồng đặt cọc của 03 lô đất trên với số tiền là 600.000.000 đồng (*sáu trăm triệu đồng*) *trường hợp không ký kết hợp đồng sẽ hoàn trả số tiền 600.000.000 đồng và bị phạt cọc 600.000.000 đồng.*

Kết quả xác minh như sau:

- Làm việc với người khiếu nại vào ngày 21 tháng 02 năm 2025, ông Nguyễn Văn Phụng không cung cấp các giấy tờ liên quan về hợp đồng đặt cọc của 03 lô đất trên với cá nhân khác và đã đề nghị Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum thực hiện lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của 03 lô đất Ông đã trúng đấu giá hoặc có phương án giải quyết đối với thiệt hại do việc hủy kết quả trúng đấu giá gây ra với số tiền Ông bị phạt cọc, có Văn bản gửi Ông trong đó nêu rõ lý do vì sao hủy kết quả trúng đấu giá của 03 lô đất đã trúng đấu giá.

- Tại buổi làm việc Ông Nguyễn Văn Phụng không ký vào Biên bản làm việc về xác minh nội dung khiếu nại.

Như vậy:

- Việc ông Nguyễn Văn Phụng là Người trúng đấu giá tài sản, chưa được coi là Người mua được tài sản đấu giá (*theo khoản 6, điều 5, Luật Đấu giá năm 2016*), chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên chưa đủ điều kiện chuyển nhượng theo quy định tại Điều 45 Luật Đất đai năm 2024.

- Ông Nguyễn Văn Phụng đề nghị Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum thực hiện lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của 03 lô đất Tôi đã trúng đấu giá hoặc có phương án giải quyết đối với thiệt hại do việc hủy kết quả trúng đấu giá gây ra với số tiền tôi bị phạt cọc:

+ Về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của 03 lô đất đã trúng đấu giá, do chưa được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận kết quả đấu giá, do đó không có cơ sở để giải quyết.

+ Việc đề nghị có phương án giải quyết đối với thiệt hại do việc hủy kết quả trúng đấu giá gây ra với số tiền bị phạt cọc là 600.000.000 đồng (*sáu trăm triệu đồng*), do việc chuyển nhượng chưa đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về đất đai nên không có cơ sở để giải quyết.

Từ các nội dung trên: Việc ông Nguyễn Văn Phụng khiếu nại gửi đến Trưởng ban Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum, trong đó đề nghị Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum thực hiện các thủ tục tiếp theo để cơ quan thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 03 lô đất mà ông Nguyễn Văn Phụng trúng đấu giá quyền sử dụng đất là không thực hiện được vì không được cơ quan có thẩm quyền quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

Do vậy Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh không công nhận nội dung Đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Phụng (Quyết định số 20/QĐ-BQLKKT ngày 24/02/2025)

b) Kết quả giải quyết tố cáo

Trong Quý I/2025, tại Ban quản lý Khu kinh tế không có các đơn tố cáo.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

- Tổng số vụ việc đã giải quyết/tổng số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 0/0

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

BQLKKT tỉnh chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc và toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm túc các quy định về bảo vệ người tố cáo (nếu có phát sinh tố cáo), bảo mật thông tin và bảo vệ người tố cáo (nếu có), thực hiện hoặc phối hợp ngăn chặn hành vi trả thù, trù dập người tố cáo.

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

BQLKKT tỉnh đã tổ chức phổ biến, quán triệt Chỉ thị và các văn bản của cấp trên có liên quan đến các các phòng, đơn vị trực thuộc và chỉ đạo tổ chức quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức, lao động trong cơ quan, đơn vị; giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm nghiên cứu, cụ thể hóa, tham mưu triển khai thực hiện tốt các nội dung có liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý phản ánh kiến nghị, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo vệ người tố cáo.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Việc ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện: BQLKKT tỉnh xây dựng và ban hành Quyết định số 10/QĐ-BQLKKT, ngày 17/01/2025 về việc ban hành Quy chế tiếp công dân tại Trụ sở Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh; Quyết định số 11/QĐ-BQLKKT, ngày 17/01/2025 về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại Trụ sở BQLKKT tỉnh. Trong đó đã cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước có liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo như: Quy trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xác định rõ trách nhiệm của Trưởng ban BQLKKT tỉnh trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện tiếp công dân trong trường hợp đột xuất, ngày tiếp công dân định kỳ (ngày 15 hàng tháng); phân công nhiệm vụ cho công chức kiêm nhiệm tham mưu công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Ngoài ra, BQLKKT tỉnh còn ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cơ quan cấp trên về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hoạt động tiếp công dân được triển khai thường xuyên. Hình thức phổ biến, quán triệt được lồng ghép trong các cuộc họp cơ quan, đơn vị và tổ chức phổ biến tới 100% công chức, viên chức, lao động trong cơ quan được phổ biến, quán triệt.

- Cử công chức tham mưu công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo tham gia đầy đủ các Hội nghị tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ do các sở, ban, ngành của tỉnh tổ chức.

- Đã bố trí điều kiện phòng tiếp công dân đảm bảo về diện tích, niêm yết công khai Quy chế tiếp công dân, Nội quy tiếp công dân và bố trí đầy đủ các phương tiện phục vụ công tác tiếp công dân theo đúng quy định.

- Việc phân loại, ghi sổ tiếp công dân đảm bảo theo đúng quy định hiện hành; ý thức của công dân trong việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân được thực hiện nghiêm túc.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

Trên cơ sở các Chỉ thị và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác tiếp công dân, BQLKKT tỉnh đã chỉ đạo các Phòng, đơn vị trực thuộc xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện và xem đây là nội dung quan trọng gắn liền với tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan; không ngừng nâng cao năng lực quản lý nhà nước, sửa đổi lề lối làm việc theo hướng dân chủ hóa và công khai hóa, chống quan liêu, cửa quyền. Quan tâm triển khai thực hiện, rà soát, tham mưu đề nghị bãi bỏ những văn bản trái pháp luật, không đúng thẩm quyền, khắc phục những thủ tục hành chính còn rườm rà, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; chỉ đạo làm tốt công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết kịp thời những kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân theo Luật khiếu nại tố cáo; xây dựng nội quy tiếp công dân, phân công cán bộ lãnh đạo thực hiện việc giải quyết đơn thư, kiến nghị của công dân theo quy định.

Luôn nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ chính trị gắn với công tác tiếp công dân: Thủ trưởng cơ quan thực hiện tốt vai trò của người đứng đầu cơ quan theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được xác định trong Quy chế làm việc; phân công, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; luôn phát huy tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị; lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm bảo mọi chính sách, pháp luật được thực hiện nghiêm minh, hiệu lực, hiệu quả.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hoạt động tiếp công dân; Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức được triển khai thường xuyên .

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Theo Kế hoạch triển khai của cơ quan cấp trên.

2. Tồn tại, hạn chế: Không

3. Nguyên nhân: Không

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH: Trong thời gian tới lãnh đạo BQLKKT tỉnh quan tâm, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết tốt mọi phản ánh, kiến nghị của công dân không để phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc trách nhiệm giải quyết của BQLKKT tỉnh.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên về việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quan tâm đối thoại khi tiếp công dân, giải quyết kịp thời, đúng quy định đối với các vụ việc mà công dân phản ánh, kiến nghị.

- Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát của cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; xây dựng Nội quy bảo vệ người tố cáo (bảo mật danh tính người tố cáo, bảo vệ người tố cáo không bị trả thù, trù dập...).

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các ban ngành có liên quan về việc tiếp công dân đối với vụ việc có liên quan.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý I/2025, BQLKKT tỉnh báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo BQLKKT tỉnh;
- Các Phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT-VP.

TRƯỞNG BAN

Huỳnh Quốc Trung